

Số: 2869/STC-QLG&CS

V/v đề nghị hỗ trợ đăng tải dự thảo
văn bản quy phạm pháp luật

Trà Vinh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Trung tâm Tin học – Công báo

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật thuế Tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định về giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 thì dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

Sở Tài chính gửi dự thảo Quyết định nêu trên (đính kèm) đến quý đơn vị hỗ trợ đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến theo luật định.

Địa chỉ tiếp nhận ý kiến đóng góp:

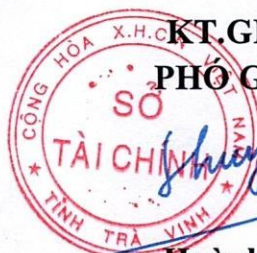
- Địa chỉ: Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh; Số 03, đường 19/5, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Email: travinhstc@gmail.com . Điện thoại: 0294.3863164.

Rất mong được sự quan tâm hỗ trợ của Quý Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLG&CS.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Bích Như

Số: /TTr-STC

Trà Vinh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Công văn số 4297/UBND-NN ngày 20 tháng 9 năm 2021, về việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh cụ thể như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành:

Ngày 21/12/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đã ban hành Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND Quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, trên cơ sở khung giá do Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 và Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC quy định “5. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên để thực hiện cho năm tiếp theo liền kề như sau...”. Và điểm 5.3 khoản 5 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC quy định: “5.3. Cơ quan chức năng do UBND cấp tỉnh phân công chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình UBND cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31/12 để công bố áp dụng từ ngày 01/01 năm tiếp theo liền kề”.

Từ quy định nêu trên thì UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh là cần thiết và phù hợp với quy định.

2. Về quy trình:

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tài chính đã thực hiện như sau:

2.1. Về soạn thảo:

Sở Tài chính đã soạn thảo Dự thảo Quyết định về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2.2. Về tổ chức lấy ý kiến:

Dự thảo Quyết định đã được tổ chức lấy ý kiến như sau:

- Một là, Sở Tài chính đã đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh từ ngày 14/10/2021 đến ngày 24/11/2021; thời gian đăng tải đã đủ 30 ngày theo luật định để lấy ý kiến cơ quan, tổ chức và cá nhân.

- Hai là, Sở Tài chính đã lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan và đã nhận được ý kiến đóng góp.

2.3. Về thẩm định:

Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2021 về việc thẩm định dự thảo Quyết định quy định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

3. Về nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định:

Dự thảo Quyết định gồm 06 Điều. Nội dung chủ yếu của Quyết định là Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Bảng giá mới áp dụng trong năm 2022 cơ bản vẫn giữ nguyên so với Bảng giá tính thuế tài nguyên tại Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với quy định tại Thông tư số

05/2020/TT-BTC; Tuy nhiên, qua khảo sát ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và địa phương; khảo sát giá thị trường và Thông báo của Sở Xây dựng về công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh có một số nhóm, loại tài nguyên tăng như: Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình; cát san lấp (bao gồm cả cát nhiễm mặn); cát vàng dùng trong xây dựng. Do đó, việc tăng một số nhóm, loại tài nguyên nêu trên vẫn phù hợp với khung giá quy định tại Thông tư số 05/2020/TT-BTC.

4. Hồ sơ đính kèm theo Tờ trình:

- Dự thảo Quyết định quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Quyết định quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Báo cáo của Sở Tài chính về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, P.QLG&CS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Bích Như

Số:/2021/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên
thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, các đơn vị có liên quan và tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Giá tính thuế tài nguyên

1. Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đính kèm theo Quyết định này; giá tính thuế tài nguyên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và chi phí vận chuyển.

2. Bảng giá tính thuế tài nguyên quy định tại khoản 1 Điều này là cơ sở để các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh thực hiện việc kê khai, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên, nộp thuế tài nguyên; là căn cứ để cơ quan thuế tính toán, xác định mức thu, quản lý thu thuế tài nguyên.

3. Đối với nội dung và các loại tài nguyên khác phát sinh không được quy định trong bảng giá tính thuế tài nguyên kèm theo Quyết định này thì áp dụng theo quy định tại Thông tư số 152/2015/TT-BTC, Thông tư số 174/2016/TT-BTC, Thông tư số 44/2017/TT-BTC và Thông tư số 05/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên theo quy định; cung cấp cho Cục Thuế tỉnh danh sách các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

b) Theo dõi, rà soát các loại tài nguyên, khoáng sản có phát sinh khai thác trên địa bàn tỉnh, thông báo cho Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm niêm yết công khai bảng giá tính thuế tài nguyên tại trụ sở cơ quan thuế, tổ chức triển khai thu thuế tài nguyên và các loại thuế, phí có liên quan theo quy định.

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quyết định này; chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên cho phù hợp với biến động của thị trường, phù hợp theo khung giá của Bộ Tài chính và đúng theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Quyết định này thay thế Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, TN&MT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu VT,NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**